

Số: 15/2019/QĐST - HNGĐ

Long Hồ, ngày 14 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ số: 513/2018/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phan Đăng Lộc N, sinh năm 1974.

- Bị đơn: Chị Bùi Kim L, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: 154/11 ấp Lộc H, xã HP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Đăng Lộc N và chị Bùi Kim L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Bùi Kim L được quyền nuôi dưỡng con chung là Phan Thị Khánh V, sinh ngày 29/01/2008.

Cháu Phan Thị Khánh M, sinh 1998, đã trưởng thành, anh N và chị L không yêu cầu giải quyết.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Bùi Kim L không yêu cầu anh Phan Đăng Lộc N cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh N và chị L không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Anh N và chị L khai không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh Phan Đăng Lộc N tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định pháp luật là 150.000đ. Anh N đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0001974 ngày 10/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ nên được khấu trừ qua, anh N không phải nộp thêm tiền án phí, hoàn trả cho anh Phan Đăng Lộc N số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú